

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM**



BÙI QUỐC KHÁNH

**NGHIÊN CỨU KHẢ NĂNG SINH SẢN
CỦA LỘN NÁI LAI F1 (♂ RỪNG x ♀ BẢN ĐỊA)
VÀ KHẢ NĂNG SẢN XUẤT THỊT CỦA CON LAI
F2 (♂ RỪNG x ♀ F1) NUÔI TẠI HUYỆN ĐÀ BẮC
TỈNH HÒA BÌNH**

**Ngành: Chăn nuôi
Mã số ngành: 8.62.01.05**

LUẬN VĂN THẠC SĨ CHĂN NUÔI

Người hướng dẫn khoa học: TS. PHÙNG ĐỨC HOÀN

THÁI NGUYÊN - 2019

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu, kết quả nêu trong luận văn là trung thực và chưa từng được sử dụng để bảo vệ bất cứ một học vị nào. Các kết quả nghiên cứu có sự phối hợp với người khác đã được đồng ý bằng văn bản. Các thông tin, tài liệu trích dẫn trong luận án này đều đã được chỉ rõ nguồn gốc và mọi sự giúp đỡ đã được cảm ơn đầy đủ.

Những kết luận khoa học của luận văn chưa từng được ai công bố.

Hòa Bình, ngày 18 tháng 10 năm 2019

Tác giả luận án

Bùi Quốc Khánh

LỜI CẢM ƠN

Để hoàn thành luận văn này, trong thời gian qua bên cạnh sự nỗ lực cố gắng của bản thân, tôi đã nhận được sự chỉ bảo, sự giúp đỡ tận tình của thầy giáo hướng dẫn khoa học Tiến sĩ, Giảng viên chính Phùng Đức Hoàn - đã quan tâm dìu dắt, tận tình hướng dẫn để tôi hoàn thành tốt bản Luận văn này. Trước tiên, tôi xin được trân trọng bày tỏ lòng cảm ơn sâu sắc tới thầy hướng dẫn đã định hướng khoa học cho tôi hoàn thành được kết quả nghiên cứu của mình.

Tôi bày tỏ lòng biết ơn chân thành đối với sự quan tâm giúp đỡ của Ban Giám hiệu trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên, Ban chủ nhiệm khoa Chăn nuôi Thú y, các Thầy cô giáo cùng các cán bộ Bộ môn Chăn nuôi Động vật, các Thầy cô giáo khoa Chăn nuôi Thú y và Phòng quản lý đào tạo Sau đại học trường Đại học Nông lâm Thái Nguyên đã tạo điều kiện giúp đỡ và động viên tôi trong suốt quá trình thực hiện đề tài nghiên cứu.

Tôi xin được trân trọng gửi lời cảm ơn chân thành tới anh chị em cán bộ Chi cục Chăn nuôi và Thú Y tỉnh Hòa Bình, phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Đà Bắc, Ủy ban nhân dân xã Tiên Phong, Đoàn Kết, Mừng Chiềng, Trạm Chăn nuôi và Thú y huyện Đà Bắc đã giúp đỡ và đóng góp nhiều ý kiến quý báu trong quá trình nghiên cứu và thực hiện đề tài.

Cuối cùng tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đối với gia đình, bạn bè, người thân đã động viên, giúp đỡ tôi thực hiện và hoàn thành luận văn này.

Hòa Bình, ngày 18 tháng 10 năm 2019

Tác giả luận án

Bùi Quốc Khánh

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN	i
LỜI CẢM ƠN	ii
MỤC LỤC.....	iii
DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT	v
DANH MỤC CÁC BẢNG.....	vi
DANH MỤC CÁC HÌNH.....	vii
MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của đề tài	1
2. Mục tiêu của đề tài	2
3. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn.....	2
Chương 1. TỔNG QUAN TÀI LIỆU	3
1.1. Cơ sở lý luận của đề tài	3
1.1.1. Cơ sở khoa học về lai giống.....	3
1.1.2. Đặc điểm sinh lý sinh sản và khả năng sản xuất của lợn nái.....	6
1.1.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến khả năng sinh sản của lợn nái	8
1.1.4. Các chỉ tiêu đánh giá khả năng sinh trưởng và các yếu tố ảnh hưởng	11
1.2. Tình hình nghiên cứu trong nước và ngoài nước.....	13
1.2.1. Tình hình nghiên cứu trong nước.....	13
1.2.2. Tình hình nghiên cứu ở nước ngoài	16
1.4. Giới thiệu về một số giống lợn Bản địa và Lợn rừng	19
1.4.1. Lợn Bản địa.....	19
1.4.2. Lợn Rừng	20
Chương 2. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU	22
2.1. Đối tượng nghiên cứu.....	22
2.2. Địa điểm và thời gian nghiên cứu	22
2.3. Nội dung nghiên cứu	22

2.3.1. Đánh giá tình hình chăn nuôi lợn Bản địa tại huyện Đà Bắc.....	22
2.3.2. Đánh giá khả năng sinh sản của nái F1 (♂ Rừng x ♀ Bản địa).....	22
2.3.3. Đánh giá khả năng sản xuất thịt của lợn F2 (♂ Rừng x ♀F1).....	22
2.4. Phương pháp nghiên cứu.....	23
2.4.1. Thu thập các thông tin chung tình hình chăn nuôi lợn Bản địa tại huyện Đà Bắc	23
2.4.2. Các chỉ tiêu sinh lý và năng suất sinh sản lợn nái F1	23
2.4.3. Khả năng sinh trưởng của lợn lợn thịt F2 (♂ Rừng x ♀F1)	24
2.5. Phương pháp xử lý số liệu.....	25
Chương 3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN	26
3.1. Số lượng, cơ cấu đàn lợn và phương thức chăn nuôi.....	26
3.1.1. Cơ cấu đàn lợn nuôi tại điểm theo dõi	26
3.1.2. Cơ cấu đàn lợn nuôi tại địa điểm theo dõi	28
3.1.3. Tình hình chăn nuôi và tập quán nuôi lợn của huyện Đà Bắc	30
3.2. Các chỉ tiêu sinh lý sinh sản và năng suất sinh sản.....	34
3.2.1. Một số chỉ tiêu sinh lý sinh dục của lợn nái.....	34
3.2.2. Kết quả theo dõi khả năng sản xuất của lợn nái.....	36
3.2.3. Khối lượng, kích thước các chiều đo của nái sinh sản.....	41
3.3. Khả năng sinh trưởng và sản xuất thịt của lợn F2 (♂ Rừng x ♀F1)	42
3.3.1. Thức ăn sử dụng cho lợn thịt F2 (♂ Rừng x ♀F1)	42
3.3.2. Khối lượng của lợn F2 (♂ Rừng x ♀F1)	43
3.3.3. Sinh trưởng tuyệt đối của lợn F2 (♂ Rừng x ♀F1).....	45
3.3.4. Sinh trưởng tương đối của của lợn F2 (♂ Rừng x ♀F1).....	47
3.3.5. Kết quả mổ khảo sát.....	49
3.3.6. Hiệu quả kinh tế của lợn F2 (♀F1 x ♂ Rừng) nuôi thịt.....	51
KẾT LUẬN VÀ ĐỀ NGHỊ	53
TÀI LIỆU THAM KHẢO	54
PHỤ LỤC	57

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

CS:	Cộng sự
ĐBSCL:	Đồng bằng sông Cửu Long
ĐC:	Đối chứng
GĐ:	Giai đoạn
KL:	Khối lượng
SS:	Sơ sinh
TCVN:	Tiêu chuẩn Việt Nam
TN:	Thí nghiệm
VAC:	Vườn, ao, chuồng
VACR:	Vườn, ao, chuồng, rừng

DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 3.1.	Cơ cấu đàn lợn nuôi tại địa điểm theo dõi	26
Bảng 3.2.	Cơ cấu đàn lợn tại địa điểm theo dõi	29
Bảng 3.3.	Tình hình chăn nuôi lợn Bản và quy mô trong các hộ	31
Bảng 3.4.	Phương thức chăn nuôi	33
Bảng 3.5:	Sinh lý sinh dục của lợn nái (n = 30).....	35
Bảng 3.6.	Khả năng sinh sản của lợn nái (n = 30)	37
Bảng 3.7.	Một số chỉ tiêu về khả năng sản xuất của lợn nái qua các lứa đẻ.....	40
Bảng 3.8.	Khối lượng và kích thước một số chiều đo của lợn nái sinh sản	41
Bảng 3.9.	Thành phần dinh dưỡng của thức ăn sử dụng cho lợn thịt F2 (♂ Rừng x ♀F1).....	42
Bảng 3.10.	Công thức phối trộn thức ăn cho lợn thịt.....	42
Bảng 3.11:	Khối lượng qua các tháng tuổi ở 2 phương thức nuôi (kg)	43
Bảng 3.12:	Sinh trưởng tuyệt đối qua các tháng tuổi (g/con/ngày)	46
Bảng 3.13:	Sinh trưởng tương đối của lợn qua các tháng tuổi (%).....	48
Bảng 3.14.	Tỷ lệ phần thân thịt lợn ♀ F2 (n = 3).....	50
Bảng 3.15.	Tỷ lệ phần thân thịt lợn ♂ F2 (n=3).....	50
Bảng 3.16:	Hiệu quả kinh tế của lợn F2 (♀F1 x ♂ Rừng).....	51

DANH MỤC CÁC HÌNH

Hình 3.2: Biểu đồ cơ cấu đàn lợn nuôi tại địa điểm theo dõi 29

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Cùng với sự phát triển của đất nước, nhu cầu về thịt lợn của người tiêu dùng ngày một nâng cao không chỉ về số lượng mà còn cả về chất lượng. Trong những năm qua, các giống lợn ngoại nhập như Yorkshire, Landrace, Duroc... và lợn lai (lợn nội x lợn ngoại hay lợn ngoại x lợn ngoại) đang được nuôi phổ biến ở các vùng trong khi đó các giống lợn nội đang có xu hướng giảm dần, một số giống còn có nguy cơ tuyệt chủng.

Các giống lợn ngoại nhập phải được nuôi bằng thức ăn công nghiệp và quản lý theo phương pháp công nghiệp, có như vậy mới đem lại hiệu quả kinh tế cao, đảm bảo vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm. Chính vì vậy, ở các vùng nông thôn nghèo, vùng núi cao, nơi không có điều kiện đầu tư cho phát triển chăn nuôi, các giống lợn địa phương vẫn được ưa chuộng. Ngoài ra, các giống địa phương còn là nguồn gen quý và đa dạng để khai thác, lai tạo các giống thương phẩm và tạo ra hệ thống nông nghiệp bền.

Những năm gần đây tình hình chăn nuôi lợn ngày càng phát triển theo hướng chuyên nghiệp hơn và quy mô lớn hơn. Cơ cấu giống đã được cải thiện tích cực, hầu hết các giống lợn có năng suất, chất lượng cao trên thế giới đã được nhập vào nước ta để cải tạo đàn lợn trong nước. Tuy nhiên việc nhập và thích nghi các giống lợn ngoại vào các vùng núi cao, xa xôi gặp phải rất nhiều khó khăn như vấn đề dinh dưỡng phải tốt, điều kiện chăm sóc phải tốt vì khả năng chống bệnh của lợn ngoại và lợn lai kém, dịch bệnh xảy ra nhiều gây thiệt hại lớn cho người chăn nuôi. Vấn đề đặt ra là cần xây dựng một đàn nái nền giống nội tốt làm nguyên liệu lai tạo với lợn ngoại nâng cao năng suất thịt và hiệu quả chăn nuôi cho vùng cao. Ngoài ra nhu cầu thị trường hiện nay về thực phẩm cũng đang hướng đến những phẩm chất thịt thơm ngon, phù hợp với điều kiện chăm sóc và điều kiện kinh tế của người dân vùng cao. Để tăng

dần khả năng nhận thức, trình độ hiểu biết của người chăn nuôi lợn đồng bào dân tộc thiểu số, ngoài việc phổ biến kiến thức đồng thời phải cung cấp cho người dân lợn giống chất lượng phù hợp với điều kiện của vùng. Những năm gần đây, việc sử dụng các giống lợn khác như Móng Cái (MC), lợn Rừng đã thuần hóa để cho lai với các giống lợn Bản địa ở địa phương các tỉnh vùng cao, nhằm tận dụng những ưu điểm lai như khả năng kháng bệnh tốt, sức chịu đựng kham khổ tốt, phẩm chất thịt thơm ngon và tạo ra các sản phẩm đặc sản mang tính vùng miền.

Từ những vấn đề trên chúng tôi tiến hành thực hiện đề tài: ***“Nghiên cứu khả năng sinh sản của lợn nái lai F1 (♂ Rừng x ♀ Bản địa) và khả năng sản xuất thịt của con lai F2 (♂ Rừng x ♀ F1) nuôi tại huyện Đà Bắc tỉnh Hòa Bình”***

2. Mục tiêu của đề tài

Đánh giá được khả năng sinh sản của đàn nái lai F1 (♂ Rừng x ♀ Bản địa) nuôi cho các nông hộ tại huyện Đà Bắc - Hòa Bình.

Theo dõi khả năng sinh trưởng và sơ bộ đánh giá chất lượng thịt của con lai F2 (♂ Rừng x ♀ F1).

3. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn

- Ý nghĩa khoa học: Đề tài cung cấp thêm thông tin về các tổ hợp lai ở lợn và đóng góp thêm những số liệu khoa học phục vụ cho nghiên cứu và giảng dạy trong các trường Đại học, Cao đẳng và Viện nghiên cứu.

- Ý nghĩa thực tiễn: Nghiên cứu góp phần nâng cao năng suất, hiệu quả chăn nuôi và cải thiện năng suất nhóm giống lợn Địa phương tại huyện Đà Bắc tỉnh Hòa Bình thông qua lai giống với đực Rừng. Định hướng cho người dân chăn nuôi lợn nội chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm và phát triển nông nghiệp bền vững tại địa phương.